

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/DS-ST.

Ngày: 15/07/2020.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Dương Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hiệp

2. Ông Bùi Anh Đức

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tô Văn Đăng– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 07 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 150/2019/TLST-DSST, ngày 06 tháng 12 năm 2019, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 62/2020/QĐXXST-DS, ngày 02 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương T .

Địa chỉ: Số 266 – 268 đường Nam Kỳ Khởi N, Quận 3 Thành phố Hồ Chí M.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huỳnh Phi L, chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro - Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương T - chi nhánh Sóc T. (Có mặt).

Địa chỉ: Số 30 Trần Hưng Đ, Phường 2, thành phố Sóc T.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc B, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Giao, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 19/11/2019 nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương T - chi nhánh Sóc T và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Huỳnh Phi L trình bày:

Vào ngày 07/12/2017 Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương T - chi nhánh Sóc T có ký với bà Huỳnh Thị Ngọc B hợp đồng tín dụng vốn lãi chia

đều số LD1734100667, Ngân hàng đã cho bà B vay vốn là 100.000.000đ với các điều kiện thỏa thuận như sau: Thời hạn vay 60 tháng, mục đích tiêu dùng, phương thức trả nợ là gốc và lãi được chia đều thành 60 kỳ, trả mỗi tháng một kỳ, lần trả lần đầu tiên là vào ngày 31/01/2018, các kỳ trả nợ tiếp theo là vào ngày 31 hàng tháng, số tiền trả mỗi kỳ là 2.366.000đ, số tiền trả kỳ cuối là 2.406.000đ. Lãi suất để tính số vốn và lãi định kỳ là 8,4%/năm. Thời điểm trả hết nợ vay là ngày 07/12/2022. Trong quá trình giao dịch thì tính đến ngày 31/08/2018 thì bà B đã vi phạm hợp đồng và để phát sinh lãi quá hạn. Bà B trả cho Ngân hàng được 19 kỳ bằng số tiền là 44.954.000đ (trong đó tiền vốn là 31.654.000đ, tiền lãi là 13.300.000đ). Tính đến ngày 15/07/2020 thì bà B còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 77.583.821đ (trong đó vốn gốc là 68.346.000đ; Lãi trong hạn 8.166.666; Lãi quá hạn: 1.071.155đ).

Vì vậy nay Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T - chi nhánh Sóc T yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà B phải hoàn trả cho Ngân hàng vốn lãi tính đến ngày 15/07/2020 số tiền là 77.583.821đ (trong đó vốn gốc là 68.346.000đ; Lãi trong hạn 8.166.667; Lãi quá hạn: 1.071.155đ) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi hoàn tất nợ gốc.

- Đối với bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc B Toà án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định tại địa phương nhưng bà B cũng không đến Toà án để tham gia Hoà giải và tham gia phiên toà xét xử sơ thẩm, không gửi ý kiến bằng văn bản cho Toà án biết về ý kiến của bà B đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về đường lối giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX buộc bị đơn phải có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn số tiền vốn và lãi tính đến ngày 15/07/2020 số tiền là 77.583.821đ (trong đó vốn gốc là 68.346.000đ; Lãi trong hạn 8.166.667; Lãi quá hạn: 1.071.155đ) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi hoàn tất nợ gốc. Đối với ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- **Về tố tụng:** Đối với bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc B hiện nay đã bỏ địa đi nơi khác sinh sống mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú, làm việc mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ, do đó Toà án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định và áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bà Huỳnh Thị Ngọc B theo quy định pháp luật.

- **Về nội dung:**

- Đối với yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền lãi số tiền là 77.583.821đ, HĐXX xét thấy:

[1] Vào ngày 07/12/2017 Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương T - chi nhánh Sóc T có ký hợp đồng tín dụng số LD1734100667 với bà Huỳnh Thị Ngọc B, theo hợp đồng thì Ngân hàng đã cho bà B vay vốn là 100.000.000đ với các điều kiện thỏa thuận như sau: Thời hạn vay 60 tháng, mục đích tiêu dùng, phương thức trả nợ là gốc và lãi được chia đều thành 60 kỳ, trả mỗi tháng một kỳ, lần trả lần đầu tiên là vào ngày 31/01/2018, các kỳ trả nợ tiếp theo là vào ngày 31 hàng tháng, số tiền trả mỗi kỳ là 2.366.000đ, số tiền trả kỳ cuối là 2.406.000đ. Lãi suất để tính số vốn và lãi định kỳ là 8,4%/năm. Thời điểm trả hết nợ vay là ngày 07/12/2022. Sau khi vay bà B trả cho Ngân hàng được 19 kỳ bằng số tiền là 44.954.000đ (trong đó tiền vốn là 31.654.000đ, tiền lãi là 13.300.000đ). Tính đến ngày 15/07/2020 thì bà B còn nợ Ngân hàng tồn cộng là 77.583.821đ (trong đó vốn gốc là 68.346.000đ; Lãi trong hạn 8.166.667; Lãi quá hạn: 1.071.155đ).

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T - chi nhánh Sóc T yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà B phải hoàn trả cho Ngân hàng vốn lãi số tiền là 77.583.821đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi hoàn tất nợ gốc.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Theo thỏa thuận của hai bên tại phần cam kết trong hợp đồng tín dụng số LD1734100667, ngày 07/12/2017 thì bà Huỳnh Thị Ngọc B phải có trách nhiệm thanh toán vốn và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Tuy nhiên sau khi vay bà B không thực hiện đúng hợp đồng chỉ thanh toán cho Ngân hàng được số tiền vốn là 44.954.000đ số còn lại không thực hiện đúng hợp đồng và kéo dài đến nay chưa thanh toán thêm cho Ngân hàng số tiền nào.

[3] Việc bà B không thực hiện việc thanh toán nợ đầy đủ cho Ngân hàng theo như thỏa thuận trong hợp đồng đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ngân hàng, do bà B đã vi phạm hợp đồng giao kết giữa các bên nên Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương T - chi nhánh Sóc T khởi kiện yêu cầu bà B phải hoàn trả khoản nợ vốn và lãi tính đến ngày 15/07/2020 số tiền là 77.583.821đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi hoàn tất nợ gốc là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ lãi cho Ngân hàng số tiền vốn là 77.583.821đ là có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 thì bị đơn phải chịu 3.879.191đ án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX buộc bị đơn phải có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn số tiền vốn và lãi tổng cộng là 77.583.821đ. Như đã phân tích ở trên xét thấy đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Áp dụng: 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277; Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương T - chi nhánh Sóc T về việc yêu cầu bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc B hoàn trả số tiền vốn và lãi tổng cộng là 77.583.821đ. (*Bảy mươi bảy triệu năm trăm tám mươi ba ngàn tám trăm hai mươi một đồng*).

- Buộc bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc B phải có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T - chi nhánh Sóc T số tiền vốn và lãi còn nợ là 77.583.821đ (trong đó vốn gốc là 68.346.000đ; Lãi là 9.237.821đ).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 16/07/2020) bà Huỳnh Thị Ngọc B còn phải chịu lãi trên số nợ gốc theo lãi suất quá hạn mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD1734100667, ngày 07/12/2017 cho đến khi hoàn tất nợ gốc.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.770.000đ, theo biên lai thu số 0000067, ngày 4/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc B phải chịu là 3.879.191đ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị đơn thì thời gian kháng cáo nêu trên được tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

- *Chi cục THADS huyện MX;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

Mai Thị Dương Hải

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 07 năm 2020.

Tại: Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Dương Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Văn Hiệp

2. Ông Bùi Anh Đức.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số : 150/2019/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương Tín (Sacombank).

Địa chỉ: Số 266 – 268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thạch Diễm – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huỳnh Phi Long, chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro - Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương Tín chi nhánh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Số 30 Trần Hưng Đạo, Phường 2, thành phố Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Ngọc Bích, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Giao, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Sau khi thảo luận, HĐXX biểu quyết 3/3 thống nhất với các nội dung phán quyết sau đây:

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Áp dụng: Điều 463; Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương Tín chi nhánh Sóc Trăng về việc yêu cầu bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc Bích hoàn trả số tiền vốn và lãi tổng cộng là 77.583.821đ. (*Bảy mươi bảy triệu năm trăm tám mươi ba ngàn tám trăm hai mươi một đồng*).

- Buộc bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc Bích phải có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Sóc Trăng số tiền vốn và lãi còn nợ là 77.583.821đ (trong đó vốn gốc là 68.346.000đ; Lãi là 9.237.821đ).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 16/07/2020) bà Huỳnh Thị Ngọc Bích còn phải chịu lãi trên số nợ gốc theo lãi suất quá hạn mà các

bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD1734100667, ngày 07/12/2017 cho đến khi hoàn tất nợ gốc.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.770.000đ, theo biên lai thu số 0000067, ngày 4/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn bà Huỳnh Thị Ngọc Bích phải chịu là 3.879.191đ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị đơn Bích thì thời gian kháng cáo nêu trên được tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án để xin Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 15 tháng 07 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Hiệp

Bùi Anh Đức

Mai Thị Dương Hải

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- tòa**
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện MX;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên

Mai Thị Dương Hải

Các Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

